

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2082/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1986.

2. Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Trần Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là cháu Huỳnh Trần Trung H1, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2007 và cháu Huỳnh Trần Trung H2, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2010. Khi ly hôn, anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cháu H1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu H2 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh T, chị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh T, chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh T, chị H tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Trần Trung H1, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2007 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Huỳnh Trần Trung H2, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2010 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, tạm thời các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H xác định tự thỏa thuận, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị H xác định không có, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000598 ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Anh T, chị H đã nộp xong lệ phí hôn

nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Nơi ĐKKH (UBND P. C - Giấy CNKH số 30/2006);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vũ Bảo